

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ DẦU  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2020/HS-ST

Ngày: 21-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Tuấn Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Mai Văn Thắm.

2. Ông Nguyễn Văn Ninh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Ngọc Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Lam – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2020 tại Trường Tiểu học Trâm Vàng thuộc ấp Trâm Vàng 3, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Việt H, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1996, tại thị xã TB, tỉnh T. Nơi cư trú: Ấp G, xã Ph, thị xã TB, tỉnh T; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H1, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1971; vợ con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 19-5-2020 bị Công an xã Phước Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định số 107/QĐ-VPHC xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành nộp phạt); bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-6-2020 cho đến nay; bị cáo có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Trần Văn H1, sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp G, xã Ph, thị xã TB, tỉnh T (có mặt).

**- Người làm chứng:**

1/ Anh Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp N, xã L, huyện D, tỉnh T (vắng mặt).

2/ Anh Trần Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Ch, tỉnh T (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Việt H nghiện ma túy từ đầu năm 2020. Khoảng tháng 5-2020, bị cáo bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài. Bị cáo nhiều lần điều khiển xe mô tô biển số 70K8-7910 đến khu vực cầu Chữ Y thuộc Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy với giá 1.000.000 đồng đến 1.200.000 đồng của người tên B không rõ lý lịch, đem về phân nhỏ ra cất giấu để sử dụng và bán cho người nghiện, trong đó lần mua gần nhất là vào ngày 08-6-2020 mua 01 bịch ma túy giá 1.000.000 đồng đem về phân nhỏ ra thành 14 phần được chứa trong đoạn ống nhựa.

Khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy sử dụng thì gọi điện thoại cho bị cáo để hẹn địa điểm mua ma túy. Bị cáo đã bán ma túy cho anh Trần Văn T 06 lần, mỗi lần giá 200.000 đồng vào các ngày 02, 03, 04, 05, 06, 07-6-2020 tại khu vực phường Gia Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đến 14 giờ 35 phút ngày 08-6-2020, tại khu vực ấp Trâm Vàng 1, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh khi bị cáo đang bán ma túy cho anh Trần Văn T và anh Nguyễn Quốc Đ hùn tiền mua 200.000 đồng thì bị Công an đến bắt quả tang, thu giữ trên tay của anh T 02 đoạn ống nhựa bên trong có chứa chất rắn màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M1) và thu trên người của bị cáo 200.000 đồng và 02 đoạn ống nhựa bên trong có chứa chất rắn màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M2).

Tại Kết luận giám định số 877/KL-KTHS ngày 14-6-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 02 đoạn ống nhựa được niêm phong (Ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0352 gam. Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 06 đoạn ống nhựa được niêm phong (Ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,3184 gam.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói niêm phong ghi vụ số 877/KL-KTHS có đóng dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý Lê Đức Trọng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia X1 màu đen, số IMEI 1: 359765/04/37218810, số IMEI 2: 359765/04/372189/8; 01 cây kiềm tiêm đã qua sử dụng; 01 vỏ thuốc lá hiệu Hero đã qua sử dụng; 01 lưỡi lam đã qua sử dụng; 01 ví da màu đen hiệu NIKE; 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ - xanh biển kiểm soát: 70K8-7910, số máy VVN2X152FMH401163 và số khung VTRWCH014UM001163, dung tích xi lanh 103cm<sup>3</sup> và tiền Việt Nam 700.000 đồng.

Về kê biên tài sản: Do bị cáo không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Đối với anh Trần Văn T và anh Nguyễn Quốc Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Gò Dầu đã xử phạt hành chính.

Đối với người tên B không rõ lý lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 112/CT-VKSGD ngày 07-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Trần Việt H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Việt H từ 10 năm đến 11 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và có đủ căn cứ xác định:

Bị cáo Trần Việt H là người nghiện ma túy, do muốn có thu lợi bất chính cao, để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy để sử dụng, nên bị cáo đã hoạt động mua bán trái phép chất ma túy từ ngày 02-6-2020 đến ngày 08-6-2020 tại ấp Trâm Vàng 1, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu và phường Gia Bình, thị xã Trảng Bàng của tỉnh Tây Ninh. Bị cáo đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện là anh Trần Văn T 06 lần và anh Trần Văn T, anh Nguyễn Quốc Đ hùn tiền mua 01 lần, thì bị bắt quả tang cùng vật chứng là chất ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 0,3536 gam. Bị cáo đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy của bị cáo cho các đối tượng nghiện và bán ma túy cho 02 người nên thuộc tình tiết định khung tăng nặng là “*phạm tội 02 lần trở lên*” và “*đối với 02 người trở lên*”. Do đó, hành vi của bị cáo xét thấy có đủ yếu tố cấu thành tội

“Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và đời sống xã hội. Cho nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc mới đủ sức răn đe và tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có nhân thân xấu do ngày 19-5-2020 bị Công an xã Phước Bình, thị xã Trảng Bàng ra Quyết định số 107/QĐ-VPHC xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Do bị cáo không có tài sản và không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về biện pháp tư pháp:

Các vật chứng thu giữ gồm: 01 gói niêm phong ghi vụ số 877/KL-KTHS có đóng dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý Lê Đức Trọng, 01 cây kiềm tiêm đã qua sử dụng, 01 vỏ thuốc lá hiệu Hero đã qua sử dụng, 01 lưỡi lam đã qua sử dụng đều không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu và tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia X1 màu đen, số IMEI 1: 359765/04/37218810, số IMEI 2: 359765/04/372189/8 của bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, tiền Việt Nam 700.000 đồng của bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; 01 ví da màu đen hiệu NIKE không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo và 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu đỏ - xanh biển kiểm soát: 70K8-7910, số máy VVN2X152FMH401163 và số khung VTRWCH014UM001163, dung tích xi lanh 103cm<sup>3</sup> của ông Trần Văn H1 nhưng ông H1 không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua bán ma túy nên cần trả lại cho ông H1 là phù hợp với các điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28-10-2020)*

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Việt H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Việt H 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08-6-2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2.** Về biện pháp tư pháp: Áp dụng các điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 877/KL-KTHS có đóng dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý Lê Đức Trọng, 01 (một) cây kim tiêm đã qua sử dụng, 01 (một) vỏ thuốc lá hiệu Hero đã qua sử dụng và 01 (một) lưỡi lam đã qua sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia X1 màu đen, số IMEI 1: 359765/04/37218810, số IMEI 2: 359765/04/372189/8 và tiền Việt Nam 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*).

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) ví da màu đen hiệu NIKE.

Trả lại cho ông Trần Văn H1: 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu đỏ - xanh biển kiểm soát: 70K8-7910, số máy VVN2X152FMH401163 và số khung VTRWCH014UM001163, dung tích xi lanh 103cm<sup>3</sup>.

(*Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28-10-2020*)

**3.** Án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

#### 4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

##### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu;
- UBND xã Phước Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Tuấn Anh**